

LESSON 3**I. NEW WORDS**

1.age	: tuổi
2.country	: quốc gia
3.pupil card	: thẻ học sinh
4.Canada	: nước Ca – na – đa
5.Canadian	: người Ca – na – đa
6.China	: nước Trung quốc
7.Chinese	: người Trung quốc